

## ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG CUỐI PHIÊN

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Châu Á** diễn biến trái chiều khi chờ đợi các tác động mới từ việc cắt giảm lãi suất kỳ hạn 1 năm và 5 năm của Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC).
- VN-Index** giảm 5,69 điểm xuống 1.279,77 điểm với thanh khoản đạt 14.347,2 tỷ đồng. Diễn biến thị trường hôm nay tương đối giằng co với thanh khoản ở ngưỡng trung bình. Tuy nhiên, áp lực bán trong 45' cuối phiên khiến chỉ số chung điều chỉnh trở lại dưới ảnh hưởng của các nhóm ngành lớn, tiêu biểu nhất là nhóm Chứng Khoán (-1,36%) và Ngân Hàng (-0,71%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 4,66 điểm xuống 1.358,03 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 23 mã giảm điểm, 2 mã không đổi và 5 mã tăng điểm. Trong đó, tác động không tốt đến điểm số thị trường phiên nay tới từ CTG (-2,07%), BID (-1,29%) và GVR (-1,81%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu nhà Vingroup đóng góp tích cực, giúp hạn chế đà giảm cho chỉ số chung với sắc xanh của VHM (+5,64%), VIC (+1,08%) và VRE (+1,87%).
- Nhóm Midcap - Smallcap** tiếp tục điều chỉnh với mức giảm lần lượt đạt 6,88 và 12,39 điểm, tương đương giảm 0,36% và 0,88%.
- HNX-Index** giảm 1,78 điểm xuống 227,43 điểm với thanh khoản đạt 752,3 tỷ.
- UPCom** giảm 0,56 điểm xuống 92,14 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 569,3 tỷ.

### NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** diễn biến giằng co quanh vùng 1.275 – 1.290 điểm tiếp tục được duy trì. Tuy nhiên, một vài nhóm ngành lớn bắt đầu xuất hiện tình trạng bán tháo mạnh.
- Về kỹ thuật** chỉ số tạm thời giữ được xu hướng tăng ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD hay RSI trên khung 1 giờ có dấu hiệu đảo chiều tiêu cực nhưng tín hiệu chưa thật sự rõ ràng và cần theo dõi thêm trong các phiên tiếp theo.
- Về hành động NĐT** ưu tiên nắm giữ danh mục có sẵn và cơ cấu bớt các cổ phiếu yếu đã chạm điểm cắt lỗ trong ngắn hạn. Tiếp tục theo dõi thêm vận động thị trường chung và hạn chế giao dịch mua bán sớm khi chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng.

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.239,05	161,35	0,37%
S&P 500	5.841,47	-1,00	-0,02%
DAX	19.583,39	150,58	0,77%
NASDAQ	18.373,61	6,53	0,04%
Hang Seng	20.804,11	725,01	3,61%

### THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.726,30	52,30	1,96%
Giá dầu Brent	74,81	0,36	0,48%
Giá dầu WTI	70,84	0,00	0,00%

### THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.180	210	0,84%
USD/JPY	150,19	0,57	0,38%
EUR/USD	1,0831	-0,0031	-0,28%

### THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

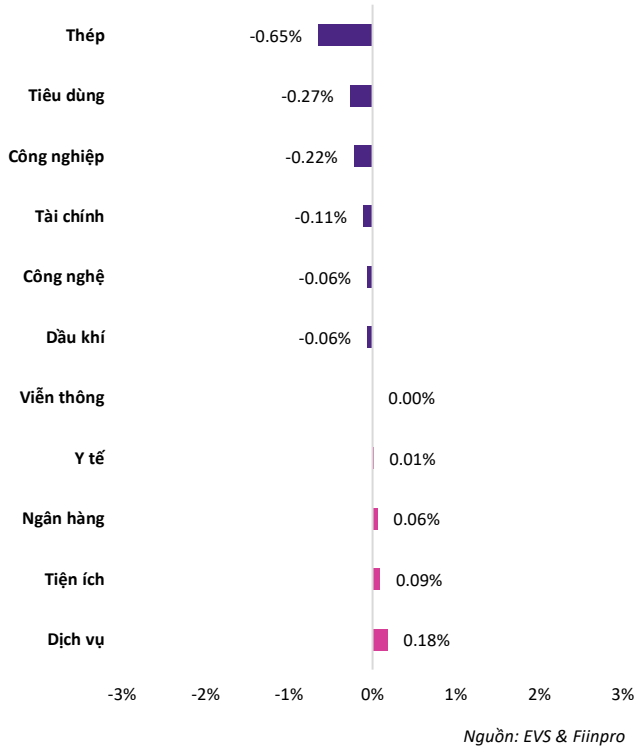
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.285,46	-1,06	-0,08%
KLGD [triệu CP]	627,46	-19,01	-2,94%
GTGD [tỷ VND]	15.321,7	-319,90	-2,05%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	229,21	-0,91	-0,40%
KLGD [triệu CP]	66,02	15,33	30,25%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	92,70	0,00	0,00%
KLGD [triệu CP]	38,84	-83,96	-68,37%
GTGD [tỷ VND]	508,12	-1.441,0	-73,93%

### NGÀNH CÓ GTGD LỚN

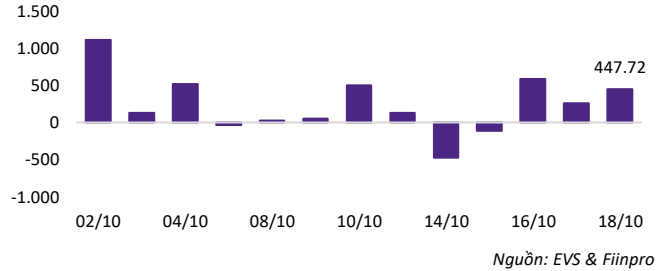
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	535,45	0,36	0,07%
Bất động sản	304,39	-0,04	-0,01%
Chứng khoán	612,25	-2,45	-0,40%
Thực phẩm	699,97	-1,66	-0,24%

# Các nhóm ngành tăng giảm đan xen với biên độ hẹp

## Diễn biến ngành

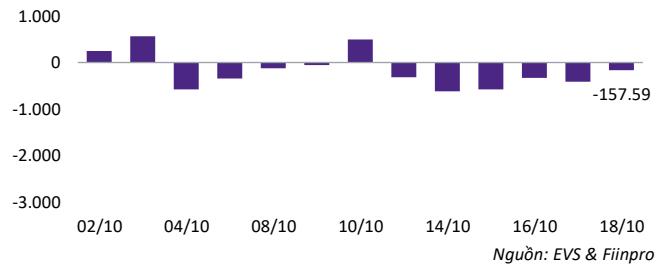


## Tự doanh tiếp tục mua ròng ấn tượng



Khối tự doanh mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp, chủ yếu mua mạnh với nhóm Ngân Hàng bao gồm EIB, VPB và STB.

## Nước ngoài duy trì đà bán ròng



Khối ngoại phiên nay bán ròng phiên thứ 6 liên tiếp, tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 209,91 tỷ.

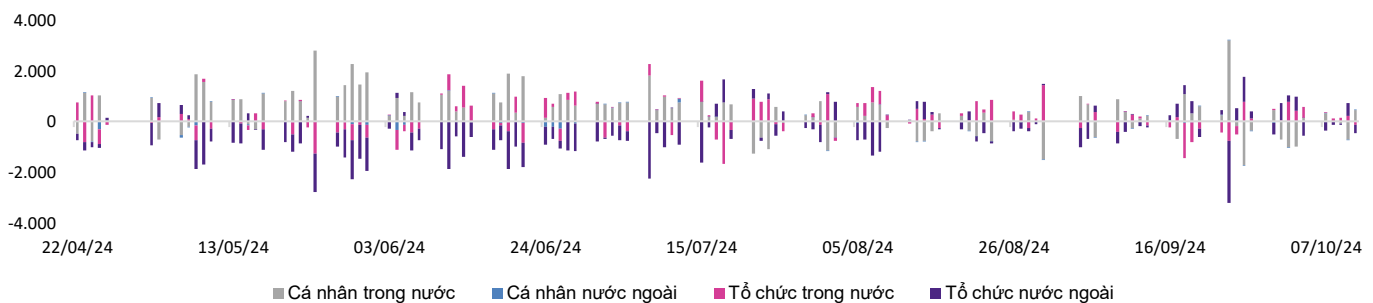
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	65.700	-0,15%	70,85
YEG	10.250	5,13%	56,23
EIB	19.450	3,46%	27,63
FPT	137.000	0,00%	21,96
VPB	20.550	-1,67%	20,52

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FUEVFVND	33.530	-0,15%	-46,63
MSB	13.050	-1,14%	-34,94
VHM	45.250	0,33%	-33,92
VCI	36.100	-1,63%	-27,51
CTG	36.250	-0,82%	-23,23

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



# VN-Index tiệm cận lại vùng 1.290 – 1.300 điểm

## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra lại vùng 1.290 – 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ sớm chinh phục thành công mốc kháng cự 1.300. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn còn nhiều và thị trường thiếu đi sự đồng thuận ở các nhóm ngành lớn, do đó VN-Index khả năng cao sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh ngắn trở lại trước khi đi lên trong thời gian tới.

## Thay đổi giá các nhóm



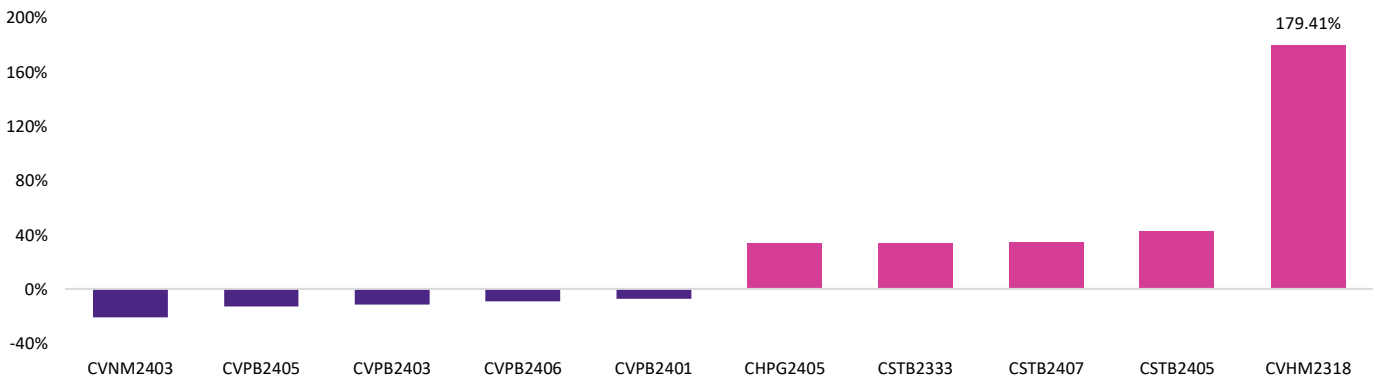
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.365,90	-3,10	-0,23%	257,597	17/10/2024
VN30F2411	1.367,00	-5,60	-0,41%	1,070	21/11/2024
VN30F2412	1.367,00	2,30	0,17%	0,056	19/12/2024
VN30F2503	0,00	0,00	0,00%	0,000	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh mở cửa tăng điểm mạnh mẽ nhưng không duy trì đà tăng thành công và đóng cửa với biên độ từ -5,60 đến 2,30 điểm. Thanh khoản tăng 58,67% so với phiên trước, đạt 257.597 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số VN30F1M tiếp tục thất bại trong việc chinh phục mốc 1.370 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD hay RSI mặc dù đã có tín hiệu tích cực trở lại trên khung 1 giờ nhưng vẫn cần theo dõi thêm trên khung ngày. Do đó, NĐT thận trọng và linh hoạt trong việc đi lệnh, chờ đợi các điểm xác nhận rõ ràng hơn trong tuần sau.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra cân bằng khi có 27 mã tăng và 27 mã giảm. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVHM2318 khi đạt mức tăng 179,41%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

#### Ngân hàng Nhà nước chào bán tín phiếu trở lại.

Kết quả, đã có tổng cộng 12.300 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu. Trong đó, có 5/6 thành viên tham gia trúng thầu 4.400 tỷ đồng cho lô tín phiếu 14 ngày với lãi suất 3,74%/năm; có 8/8 thành viên tham gia trúng thầu 7.900 tỷ đồng cho lô tín phiếu 28 ngày với lãi suất 4%/năm.

Động thái phát hành tín phiếu trở lại của Ngân hàng Nhà nước diễn ra trong bối cảnh tỷ giá đã bật tăng trong những tuần gần đây và lãi suất VND trên thị trường liên ngân hàng giảm sâu. Mục tiêu nhằm điều chỉnh thanh khoản hệ thống trong ngắn hạn, từ đó có thể làm giảm mức chênh lệch lãi suất giữa đồng USD và VND.

### Tin tức nước ngoài

#### GDP Trung Quốc tăng trưởng chậm nhất trong 1 năm trở lại đây.

Trong quý 3/2024, GDP của Trung Quốc đã tăng 4,6%, thấp hơn so với mức tăng trưởng 4,7% của quý trước. Đây là mức tăng thấp nhất kể từ đầu năm 2023 và thấp hơn so với mục tiêu cả năm 5% của Chính phủ Trung Quốc. Dữ liệu trên cũng cho thấy tình hình tiêu dùng tại Trung Quốc vẫn chưa phục hồi, trong khi cuộc khủng hoảng bất động sản vẫn tiếp tục đè nặng tâm lý của các hộ gia đình.

Ngoài ra, trong ngày 18/10, Thống đốc PBOC Pan Gongsheng cho biết ngân hàng trung ương sẽ cân nhắc hạ thêm tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) trong quý 4 với khoảng 0,25 - 0,5 điểm phần trăm tùy vào tình hình thanh khoản để hỗ trợ thêm nền kinh tế.

#### Lạm phát của Nhật Bản chậm lại trong tháng 9.

Cụ thể, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cơ bản, bao gồm các sản phẩm dầu mỏ nhưng không bao gồm giá thực phẩm tươi sống, đã tăng 2,4% trong tháng 9 so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn so với dự báo trung bình của thị trường là tăng 2,3%.

Nguyên nhân mức lạm phát chậm lại so với mức tăng 2,8% trong tháng 8 chủ yếu là do chính phủ đã triển khai các khoản trợ cấp tạm thời để kiềm chế hóa đơn khí đốt và điện, điều này có thể sẽ đè nặng lên lạm phát cơ bản trong những tháng tới.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	32.350	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.350	4%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	30.450	2%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	27.750	3%

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Vũ Anh Đức**

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

